TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ XUYÊN** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:52/2022/DS-ST
Ngày: 27/9/2022
V/v: "Tranh chấp hợp đồng mua bán"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYÊN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Dương Hải
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Văn Hiệp
Bà Nguyễn Hồng Phượng

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Tiểu Loan – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện M.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Tài – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 64/2022/TLST-DS, ngày 07 tháng 06 năm 2022 về "*Tranh chấp hợp đồng mua bán*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 152/2022/QĐXXST-DS, ngày 24/8/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 116/2022/QĐST-DS, ngày 9/9/2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Văn N**, sinh năm 1965
Địa chỉ: Ấp T, xã G, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.
- Bị đơn: Ông **Lâm Hồng Q**(Lâm Văn Q).
Bà **Nguyễn Thị T.**
Địa chỉ: Cùng ngụ Ấp T, xã G, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Tại đơn khởi kiện đề ngày 13/5/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên toà sơ thẩm, nguyên đơn là ông Nguyễn Văn N trình bày:

Vào khoảng năm 2017 ông có hợp đồng bán thức ăn nuôi tôm cho ông Lâm Văn Q và bà Nguyễn Thị T. Đến nam 2019 thì ông Q và bà T không mua nữa và hai bên kết nợ thì ông Q và T còn nợ ông số tiền 38.800.000đ, khi mua thức ăn ông Q, bà T hứa khi thu hoạch tôm sẽ trả nợ nhưng sau đó ông Q không thực hiện và còn nợ ông số tiền trên chưa thanh toán. Nay ông N khởi kiện yêu cầu ông Q và bà T phải hoàn trả cho ông Bài số tiền còn nợ là 38.800.000đ không tính lãi. Tại phiên tòa ông N xin thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện về

số nợ, ông N chỉ kiện yêu cầu ông Q và bà T hoàn trả số tiền là 38.000.000 đồng.

- Đối với bị đơn ông Q và bà T Tòa án đã tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý cho các bị đơn nhưng ông Q và bà T không gửi ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cho Tòa án biết, vì vậy Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các bị đơn theo quy định của pháp luật.

- Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về đường lối giải quyết vụ án là đề nghị HĐXX buộc các bị đơn phải có trách nhiệm liên đới hoàn trả cho nguyên đơn số tiền 38.000.000 đồng. Đối với ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] - ***Về thủ tục tố tụng:*** Đối với bị đơn ông Q và bà T đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Vì vậy áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt đối với ông Q và bà T.

[2] ***Về nội dung***:

Tại phiên tòa nguyên đơn xin thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện về số nợ, chỉ yêu cầu ông Q và bà T hoàn trả số tiền 38.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi. HĐXX xét thấy việc thay đổi lại một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, không trái với quy định của pháp luật vì vậy căn cứ Khoản 1 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự HĐXX chấp nhận việc xin thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

Xét yêu cầu của nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ thức ăn nuôi tôm là 38.000.000 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy:

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn hoàn trả số nợ là 38.800.000 đồng và có cung cấp sổ sách ghi chép lại đầy đủ của các số tiền trong quá trình mua bán giữa các bên, ngoài ra tại Biên bàn hòa giải của Ban nhân dân ấp Thuận Hòa, xã Gia Hòa 2, huyện Mỹ Xuyên phía ông Q cũng thừa nhận có nợ ông N số tiền mua thức ăn tôm là 38.000.000 đồng. Xét thấy bị đơn đã mua thức ăn tôm và thuốc thủy sản của nguyên đơn nhưng không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán, như đã phân tích ở trên bị đơn đã vi phạm hợp đồng mua bán tài sản đối với nguyên đơn, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của nguyên đơn vì vậy việc nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn hoàn trả cho nguyên đơn số tiền còn nợ là có căn cứ để chấp nhận, cần xử buộc ông Q và bà T phải có trách nhiệm liên đới

hoàn trả cho ông N số tiền còn nợ là 38.000.000 đồng là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

[3] Đối với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Toàn bộ quan điểm, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã nêu là có căn cứ và phù hợp với những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét, đánh giá tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát đã nêu.

[4] *Về án phí*: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận do đó các bị đơn phải liên đới chịu toàn bộ án phí là 1.900.000 đồng, nguyên đơn được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH;

- Áp dụng Khoản 3 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228; Khoản 1 Điều 244; Điều 271; khoản 1 Điều 273; khoản 1 Điều 280, của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

- Điều 280, Điều 430, Điều 440, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Khoản 2 Điều 26, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn N.

1/ Buộc bị đơn ông Lâm Hồng Qvà bà Nguyễn Thị T phải có trách nhiệm liên đới hoàn trả cho nguyên đơn ông Nguyễn Văn N số tiền là 38.000.000 đồng *(Ba mươi tám triệu đồng)*.

- Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, ông N có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng ông Q và bà T còn phải trả lãi cho ông N theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thanh toán.

2/ Án phí dân sự sơ thẩm:

- Nguyên đơn ông N không phải chịu án phí và được hoàn trả lại các số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 970.000đ theo biên lại thu số 0009996, ngày 07/06/2022 của Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn ông Lâm Hồng Qvà bà Nguyễn Thị T phải liên đới chịu án phí là 1.900.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án riêng bị đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc ngày niêm yết bản án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND huyện Mỹ Xuyên;*
- *Chi cục THADS huyện MX;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Mai Thị Dương Hải